

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2022

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm N dân:

1/ Bà Trần Thúy Nga – Giáo viên Trường PTTH Định Quán;

2/ Ông Hoàng Văn Đông - Ủy viên BCH huyện Đoàn Định Quán.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N - sinh năm 1990, tại Hậu Giang.

Nơi cư trú: Ấp 5, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Tài xế xe cuốc; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Nguyễn Văn K – sinh năm 1967 và bà Trương Thị K – sinh năm 1970; Có vợ Nguyễn Thị Hồng N – sinh năm 1994 và 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được khởi tố tại ngoại cho đến nay “có mặt”.

**** Bị hại:*** Cháu Phạm Thị N1 - sinh ngày 03/4/2012

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Anh Phạm Minh Q - sinh năm 1991; Cư trú: Ấp 6, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai và chị Nguyễn Thị Hồng N – sinh năm 1994; Cư trú: Ấp 5, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (là cha mẹ ruột của Cháu N1 – vắng mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Đặng Bửu T – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Hồng N có chồng là Phạm Minh Q nhưng đã ly hôn và chị N được quyền nuôi con là cháu Phạm Thị N1. Năm 2014, Nguyễn Văn N kết hôn với chị N và cả ba người sống chung trong nhà tại ấp 5, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, N đi làm về nhà thì thấy Cháu N1 ở nhà một mình nên nảy sinh ý định dâm ô Cháu N1. Lúc này, N kêu Cháu N1 mua nước uống, sau đó cho Cháu N1 20.000đ để ăn quà, đưa Cháu N1 điện thoại “Sam Sung J6” màu nâu của N để chơi game và kêu Cháu N1 đi vào phòng ngủ nằm. Khi Cháu N1 vào phòng thì N ra ngoài đóng cửa và đi vào phòng ngủ nằm bên cạnh Cháu N1, được một lúc N ngồi dậy lấy chăn màu hồng kích thước 2x2m trong phòng đắp lên phần bụng của Cháu N1 và dùng tay phải kéo lưng quần đùi màu xanh của Cháu N1 xuống rồi dùng tay phải sờ vào âm hộ của Cháu N1 và banh ra xem được khoảng 01 phút thì N bỏ tay ra. N cho thêm Cháu N1 10.000đ và dặn Cháu N1 không được kể với ai, sau đó N đi làm.

Ngày 05/01/2021, Cháu N1 kể lại sự việc trên cho anh Phạm Minh Q, anh Quý đã làm đơn trình báo với Công an xã S, huyện Định Quán.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 0028/TD/2021 ngày 11/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận đối với cháu Phạm Thị N1 như sau: Màng trinh hình khe, đường kính lỗ trinh 0,5cm. Màng trinh không rách, bờ mép màng trinh không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.

Kết quả xét nghiệm: Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo lấy quanh môi bé và ngoài màng trinh (bút lục số 26, 27).

Quá trình tiến hành tố tụng:

1/ Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS-ĐQ ngày 08/7/2021 Viện kiểm sát N dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, thuộc trường hợp “Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh” được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự.

2/ Tại Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 09/2022/HSST-QĐ ngày 31/3/2022 của TAND huyện Định Quán đã đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra thu

thập bổ sung tài liệu chứng cứ chứng minh bị cáo N là người có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh đối với Cháu N1.

3/ Tại Công văn số 183/CV-VKSDQ ngày 08/9/2022, Viện kiểm sát ND huyện Định Quán đã chấp nhận điều tra bổ sung; đã thu thập giấy chứng nhận kết hôn giữa bị cáo với chị N; lời khai thừa nhận của bị cáo, của bị hại và chị N về trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh của bị cáo N đối với Cháu N1.

Tại phiên tòa, việc tranh tụng diễn ra như sau:

- Kiểm sát viên giữ nguyên truy tố và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Kiểm sát viên còn nêu quan điểm xử lý về biện pháp tư pháp, dân sự và án phí theo quy định.

- Bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ông Đặng Bửu T có ý kiến: Đồng ý về phần tội danh, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề xuất; ông đề nghị Tòa án xem xét, bảo vệ quyền lợi trẻ em, theo quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho Cháu N1 nên không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo Nguyễn Văn N:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 04/01/2021, tại nhà thuộc ấp 5, xã S, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng tay sờ vào âm hộ của cháu Phạm Thị N1, sinh ngày 03/4/2012 – là con riêng của vợ, để thỏa mãn nhu cầu tình dục.

Theo Điều 79 Luật hôn N và gia đình thì bị cáo là cha dượng sống chung nhà, có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con riêng của vợ.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, thuộc trường hợp “Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự.

[3] Mức độ nguy hiểm của hành vi:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em ở độ tuổi dưới 13 tuổi và còn tác động xấu đến lối sống đạo đức và truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. Xét thấy, chỉ vì muốn thỏa mãn dục vọng mà bị cáo đã xâm hại tình dục trẻ em, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, Tòa án cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo có mối quan hệ nuôi dưỡng đối với bị hại nên để trấn an dư luận, ngăn chặn việc phạm tội có thể tiếp tục xảy ra, Tòa án cần bắt và giam bị cáo ngay tại phiên tòa.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo Nguyễn Văn N thì thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả về mặt vật chất cho bị hại nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có N thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ (do anh Q đại diện nhận) và không yêu cầu bồi thường thêm nên miễn xét.

- Về vật chứng:

+ 01 điện thoại di động, hiệu “Sam Sung J6” màu nâu của bị cáo N: Vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 quần soọc jean màu xanh dương hiệu “Tommy”, 01 áo thun có cổ màu xanh dương sọc ngang màu trắng hiệu “Polo Sport” và 01 chăn màu hồng (kích thước 2mx2m): Không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quan điểm của Kiểm sát viên và của của ông Đặng Bửu T là đúng pháp luật, hợp tình, hợp lý nên được Tòa án chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm “Tội dâm ô người dưới 16 tuổi”.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngay tại phiên tòa (26/9/2022).

4/ Về biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, hiệu “Sam Sung J6” màu nâu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần soọc jean màu xanh dương hiệu “Tommy”, 01 áo thun có cổ màu xanh dương sọc ngang màu trắng hiệu “Polo Sport” và 01 chân màu hồng (kích thước 2mx2m).

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán quản lý theo biên bản ngày 19/01/2022 – BL 104).

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo N, ông Đặng Bửu T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Minh Q, chị Nguyễn Thị Hồng N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND huyện Định Quán.
- Công an huyện Định Quán.
- Chi cục THA huyện Định Quán.
- Bị cáo, đại diện bị hại; đương sự.
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa